

Bình Xuyên, ngày 06 tháng 11 năm 2019

Số: 72/2019/QĐST – HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2019/TLST – HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Thế H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hồng A, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010; anh Nguyễn Thế H được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huy H, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2007; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, gây khó khăn.

Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị T chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng

(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0006287 ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Phạm Thị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự, (Chị T, anh H);
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã T.
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Lan